TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 81/2025/QĐST-HNGĐ	*Đ H, ngày 25 tháng 4 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2025/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2025 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Mỹ Đ, xã Long Điền Đ A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

- **Bị đơn: Anh Trần Hữu Y**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Mỹ Đ, xã Long Điền Đ A, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/4/2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Hữu Y.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Hữu Y cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Búng và anh Y thống nhất xác định anh chị có 03 người con chung tên Trần Ánh Ng, sinh ngày 03/02/2005, Trần Hữu H, sinh ngày 16/02/2006, Trần Thảo Ng, sinh ngày 24/8/2014. Hiện nay cháu Trần Ánh Ng và Trần Hữu H đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết, còn cháu Trần Thảo Ng đang sống với anh chị, khi ly hôn chị B và anh Y thống nhất thỏa thuận giao cháu Trần Thảo Ng cho chị Búng nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Chị B và anh Y thống nhất không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Trần Hữu Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị B và anh Y thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị B và anh Y thống nhất xác định anh chị không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện nộp 150.000 đồng. Chị B đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 03 tháng 4 năm 2025 theo biên lai thu số 0006675 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị B số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ H.

3/.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H;
- Chi cục THA huyện Đ H;
- UBND xã Long Điền Đ A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thạch Thị Ngọc Bích